

Số: 01/2018/QĐST- DS

Vinh Bảo, ngày 21 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2017/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2017,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Phạm Hữu T, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn T L, xã C M, huyện V B, Hải Phòng.

- *Đồng bị đơn*:

+ Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn A N, xã V A, huyện V B, Hải Phòng;

+ Bà Phạm Thị T, sinh năm 1962; địa chỉ: Thị tứ Ch C , xã V A, Huyện V B, thành phố Hải Phòng;

+ Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn K N, xã V A, huyện V B, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đồng bị đơn là ông Trần Văn Đ, bà Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn B phải có trách nhiệm liên đới trả cho ông Phạm Hữu T số tiền nợ gốc là 280 triệu đồng và số tiền nợ lãi là 45 triệu đồng. Trong đó số tiền nợ gốc và nợ lãi được các bên thoả thuận như sau:

- Ông Trần Văn Đ phải trả cho ông Phạm Hữu T là 100 triệu đồng tiền nợ

gốc và 15 triệu đồng tiền nợ lãi. Tổng cộng là 115 triệu đồng.

- Anh Nguyễn Văn B phải trả cho ông Phạm Hữu T là 80 triệu đồng nợ gốc và 15 triệu đồng tiền nợ lãi. Tổng cộng là 95 triệu đồng.

- Bà Phạm Thị T phải trả cho ông Phạm Hữu T là 100 triệu đồng tiền nợ gốc và 15 triệu đồng nợ lãi. Tổng cộng là 115 triệu đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành bản án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể: Ông Trần Văn Đ, bà Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn B xin nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm; ông Phạm Hữu T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền án phí mà ông Đ, bà Tuyến và anh B phải nộp cụ thể như sau: Ông Trần Văn Đ và bà Phạm Thị T mỗi người phải chịu 2.875.000đ (Hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), án phí dân sự sơ thẩm ($115.000.000đ \times 5\% \times 50\%$). Anh Nguyễn Văn B phải chịu 2.375.000đ (Hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), án phí dân sự sơ thẩm ($95.000.000đ \times 5\% \times 50\%$). Hoàn trả lại cho ông Phạm Hữu T 9.954.000 đồng (Chín triệu chín trăm năm mươi tư nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo theo biên lai thu số AA/2014/0015836 ngày 28/11/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Vinh

